

Số: /BC-BCĐ

Châu Thành, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Châu Thành giai đoạn 2000 - 2020

Tiếp nhận Công văn số 2761/SVHTTDL-QLVH ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp về việc báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2000 - 2020. Ban Chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa huyện Châu Thành báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (TĐĐKXDĐSVH) huyện Châu Thành giai đoạn 2000 -2020 với các nội dung như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA” GIAI ĐOẠN 2000 - 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình

- Huyện Châu Thành nằm ở phía Nam tỉnh Đồng Tháp, Đông giáp thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, phía Tây giáp thành phố Sa Đéc, phía Bắc giáp sông Tiền, phía Nam giáp huyện Bình Tân của tỉnh Vĩnh Long. Huyện có diện tích 245,94 km² và dân số là 146.832 người. Huyện lỵ là thị trấn Cái Tàu Hạ nằm trên đường Quốc lộ 80 cách chân cầu Mỹ Thuận 4 km về hướng Tây và cách thành phố Sa Đéc 12 km về hướng Đông, thuộc vùng kinh tế trọng điểm Sa Đéc của tỉnh Đồng Tháp.

- Địa hình có hướng dốc từ sông Tiền vào trong nội đồng và tương đối bằng phẳng. Cao độ phổ biến từ + 0,8 đến + 1,2, cao nhất là + 1,5, thấp nhất là + 0,7 (Theo viện khảo sát thiết kế thủy lợi Nam bộ năm 1982). Bề mặt địa hình bị chia cắt bởi hệ thống kênh rạch dày đặc thuận lợi cho tưới tiêu. Huyện có đặc điểm khí tượng chung của tỉnh Đồng Tháp, nằm ở Đồng Bằng Sông Cửu Long chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa gần xích đạo.

- Châu Thành là huyện thuần canh nông nghiệp, nên ngành nông nghiệp khá phát triển. Nhất là ngành nuôi trồng thủy sản chủ yếu là cá tra phân bố tại các xã cù lao chiếm diện tích rất lớn, là nguồn nguyên liệu quan trọng cho các

cơ sở chế biến tại Khu Công nghiệp Sa Đéc, cụm Công nghiệp Cái Tàu Hạ - An Nhơn.

2. Công tác triển khai, phối hợp thực hiện

a. Cấp huyện.

- Thực hiện Thông tri số 04-TT/MTTW ngày 3/5/1995 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chỉ thị số 02 của Tỉnh ủy Đồng Tháp, Huyện ủy Châu Thành ban hành Quyết định số 06-QĐ/HU ngày 13/12/2000 về việc thành lập Ban vận động do Chủ tịch UB.MTTQVN Huyện làm Trưởng ban vận động, Phó chủ tịch UBND Huyện Phó ban, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin Huyện Phó ban trực và các ban, ngành Huyện thành viên Ban vận động.

- Từ năm 2006 đến nay thực hiện theo Quyết định số 227/2006/QĐ-TTg ngày 11/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH”; Huyện thành lập Ban Chỉ đạo XD.ĐSVH có 17 đồng chí hiện nay là 25 đồng chí.

- Hàng năm Ban Chỉ đạo Huyện phân công các thành viên phụ trách xã - thị trấn hỗ trợ cho phong trào ở cơ sở.

- Ban Chỉ đạo Huyện tham mưu Thường trực Huyện ủy, UBND Huyện kịp thời chỉ đạo thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” đạt số lượng chất lượng. Đặc biệt là năm 2004 có đổi mới một số hình thức như: đọc thư ngỏ của UBND Huyện Châu Thành nhân dịp họp bình xét GDVH, treo băng ron, khẩu hiệu, cờ Tổ quốc, phiếu xét gia đình văn hóa.

- Định kỳ 6 tháng Ban Chỉ đạo Huyện có kế hoạch tổ chức kiểm tra khóm, ấp văn hóa, cuối năm thành lập tổ phúc tra chấm điểm khóm, ấp văn hóa đánh giá chất lượng Cuộc vận động phong trào XD.ĐSVH. Đồng thời, Ban Chỉ đạo Huyện họp xét những khóm, ấp đạt số điểm đề nghị UBND huyện, tỉnh công nhận đúng theo quy định các nội dung xây dựng khóm, ấp văn hóa. Ban chỉ đạo đề nghị về trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình văn hóa có thành tích xuất sắc trong Phong trào XD.ĐSVH.

- Toàn huyện xây dựng thành lập được 1.050 Tổ Nhân dân tự quản ở cộng đồng dân cư.

- Ban Chỉ đạo, Ban vận động các cấp, hàng năm được tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác vận động để vận động phong trào đến cơ sở và tổ tự quản, tổ dân phòng (cũ); tổ chức điều tra khảo sát thực trạng, tình hình kinh tế - xã hội, đánh giá chất lượng gia đình văn hóa để làm cơ sở xây dựng kế hoạch hoạt động; tổ chức kiểm tra, giám sát, phúc tra hàng năm để đề nghị UBND các cấp công nhận và khen thưởng đối với gia đình văn hóa, khóm, ấp văn hóa, xã, thị trấn văn hóa, đơn vị văn hóa; chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, nhân ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11); tổ chức

Họp mặt biểu dương gia đình tiêu biểu (nhân Ngày Gia đình Việt Nam 28/6); tổ chức Hội nghị sơ, tổng kết phong trào hàng năm và giai đoạn 5 năm để rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng tới và khen thưởng khích lệ các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

- Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện phong trào: triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) rộng rãi đến các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân, được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tiếp nhận và đồng tình hưởng ứng là điều kiện thuận lợi để thực hiện 10 nhiệm vụ và 04 nhóm giải pháp mà Nghị quyết đề ra. Đảng bộ Huyện ban hành Nghị quyết, xây dựng chương trình hành động và tổ chức triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Trong báo cáo chính trị và phương hướng tới của các kỳ Đại hội Đảng bộ Huyện đều nghiêm túc kiểm điểm việc triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) đồng thời đề ra các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện cho nhiệm kỳ tới. Ban Chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” Huyện tham mưu UBND Huyện xác định chỉ tiêu cụ thể từng năm trong chương trình, kế hoạch hành động hàng năm và có kiểm điểm trách nhiệm vai trò của Ban Chỉ đạo các cấp và từng ngành thành viên trong việc tổ chức thực hiện.

b. Cấp xã.

- Cấp xã, thị trấn thành lập Ban công tác xây dựng đời sống văn hóa, nông thôn mới và Tái cơ cấu nông nghiệp (gọi tắt là Ban công tác) do Bí thư cấp ủy làm Trưởng ban, Chủ tịch UBND xã, các Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn làm phó ban, các ngành, đoàn thể thành viên.

- Khóm, ấp Bí thư chỉ bộ làm Trưởng ban vận động và các đoàn thể thành viên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

- Nhằm bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nội dung Phong trào, Ban Chỉ đạo Huyện tham mưu UBND Huyện Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện công tác Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” và công tác gia đình (Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 22/8/2013; Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 23/8/2013; Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 kiện toàn BCĐ Huyện). Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo Huyện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách từng lĩnh vực và xã, thị trấn để hỗ trợ, giúp đỡ cơ sở quản lý và tổ chức thực hiện tốt phong trào hàng năm. Đồng thời, Ban Chỉ đạo huyện cũng đã ban hành quy chế làm việc nhằm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” và công tác gia đình trên địa bàn Huyện.

- Ban công tác các xã, thị trấn, Ban vận động ấp, đều được củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động, có quyết định thành lập, quy chế làm việc bảo đảm

công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” và công tác gia đình tại cơ sở.

- Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 12/12/2011 của UBND Tỉnh, Ban Chỉ đạo Huyện tham mưu UBND Huyện ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 10/8/2012 về thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” giai đoạn 2012-2015; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/7/2016 của UBND Tỉnh thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; UBND Huyện xây dựng Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 25/8/2016 thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” huyện Châu Thành giai đoạn 2016 - 2020, triển khai đến các ngành huyện, UBND cấp xã, Ban vận động khóm, ấp, Tổ Nhân dân tự quản; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 28/8/2017 nâng cao chất lượng thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn huyện Châu Thành đến năm 2020; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 25/8/2016 thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Châu Thành giai đoạn 2016 - 2020. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo huyện tham mưu UBND Huyện ban hành hàng trăm văn bản gồm: các kế hoạch, hướng dẫn triển khai đến các xã, thị trấn nhằm tổ chức tốt các nội dung phong trào theo hướng tập trung nâng cao chất lượng (kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo đề ra nhiệm vụ cụ thể theo từng tháng, quý trong năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan tham mưu Ban Chỉ đạo Huyện và ngành thành viên nhằm tăng cường công tác phối hợp, thống nhất hành động giữa các ngành thành viên, giúp các xã, thị trấn bám sát nội dung chủ động thực hiện nhiệm vụ; kế hoạch phát động thi đua đăng ký và thực hiện đạt các chỉ tiêu, danh hiệu trong phong trào (theo chỉ tiêu của huyện và tỉnh giao); kế hoạch nâng cao chất lượng cuộc vận động “TĐĐKXDĐSVH” gắn với xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; kế hoạch tập huấn triển khai các văn bản mới của cấp trên; hướng dẫn bình xét, chấm điểm các danh hiệu, ghi chép các biểu mẫu, báo cáo số liệu về phong trào; kế hoạch phúc tra, chấm điểm các danh hiệu trong phong trào; kế hoạch sơ kết phong trào hằng năm, xét, chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu đề nghị Ủy ban nhân dân huyện và tỉnh khen).

- Từ năm 2019 đến nay thực hiện Phong trào theo Quyết định 548/QĐ-UBND.HC ngày 12/6/2019 của UBND tỉnh. Nhìn chung các hoạt động được ngắn gọn, đơn giản góp phần đẩy mạnh phong trào ở địa phương.

- Ngoài ra, các ngành thành viên Ban Chỉ đạo còn lồng ghép các hoạt động phong trào trong kế hoạch hằng năm của cơ quan, đơn vị nhằm tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện việc xây dựng gia đình, khóm, ấp, xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa, văn minh và đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

- Nhìn chung, giai đoạn 2000-2020, Ban Chỉ đạo Huyện đã kịp thời tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành được cụ thể hóa từ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, từ đó các hoạt động phong trào được triển khai thực hiện đến cơ sở, thường xuyên đúng theo kế hoạch đề ra.

- Công tác tuyên truyền, vận động:

+ Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Phong trào “TĐĐKXĐĐSVH”, các cấp, các ngành, đoàn thể chính trị xã hội lồng ghép (trong các cuộc họp ở các chi tổ, hội, sinh hoạt câu lạc bộ...) tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân các nội dung văn bản của Đảng, của Nhà nước và các quy định ở địa phương, nội quy, quy chế ở cơ quan, Quy ước khóm, ấp về những nội dung, tiêu chuẩn thực hiện Phong trào “TĐĐKXĐĐSVH”; các văn bản Luật giao thông đường bộ, Luật bảo vệ môi trường, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật bình đẳng giới...; vận động nhân dân thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, các phong trào thi đua yêu nước... kết quả tổ chức được 22.652 cuộc với 645.597 lượt người tham dự.

+ Thường xuyên phản ánh thực trạng Phong trào “TĐĐKXĐĐSVH” và công tác gia đình, nêu gương người tốt, việc tốt thông qua các tin, bài trong chuyên mục Văn hóa - Gia đình vào ngày chủ nhật hàng tuần trên sóng phát thanh Đài Truyền thanh huyện, Cổng Thông tin điện tử huyện. Thực hiện 02 kỳ/năm chương trình đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên sóng phát thanh chuyên đề về xây dựng đời sống văn hóa và phòng, chống bạo lực gia đình.

+ Đội tuyên truyền lưu động xây dựng chương trình văn nghệ tổng hợp biểu diễn phục vụ tại các xã, thị trấn trong Ngày Hội Đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với Liên hoan gia đình văn hóa hằng năm các nội dung như: xây dựng nông thôn mới, an ninh trật tự, an toàn giao thông, ca ngợi nét đẹp, sự đổi mới của quê hương hôm nay, đồng thời phản ánh những vấn đề còn tồn tại của gia đình, xã hội trong quá trình xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư...

Phối hợp với UBND xã An Khánh xây dựng bảng tuyên truyền gắn với công trình ánh sáng đường quê trên tuyến đường 854 thuộc 3 ấp An Hưng, An Hòa, An Bình xã An Khánh (giáp ranh xã Hòa Tân), thực hiện 06 pa nô tuyên truyền về phong trào và công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

- Công tác bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí phong trào qua các năm:

+ Xã, thị trấn có 12/12 Ban công tác; có 77/77 khóm, ấp có Ban vận động.

+ Cấp xã, thị trấn: do nhận thức chưa nhất quán của UBND cấp xã nên việc bố trí kinh phí cho phong trào chưa được đều khắp, đầy đủ. Mặt khác, do năng lực cán bộ văn hóa ở cơ sở nắm không chắc nội dung Thông tư số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của liên Bộ Tài chính - Văn hóa, Thể thao và Du lịch nên còn hạn chế trong việc tham mưu cho UBND cùng cấp về xây dựng kế hoạch kinh phí trong năm, vì vậy có nơi kinh phí chỉ được cấp theo từng vụ việc. Cụ thể: thấp nhất là 5.000.000 đồng/xã, cao nhất là 10.000.000 đồng/xã.

+ Khóm, ấp: thực hiện theo cơ chế khoán 1.000.000 đồng/năm/khóm, ấp từ năm 2002 đến năm 2010. Ngày 18/11/2010 Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng

Tháp ban hành Nghị quyết số 12/2010/NQ-HĐND về hỗ trợ cho Ban vận động khóm, ấp 5.000.000đ/năm/khóm, ấp theo Thông tư 160/2010/TT-BTC.

2. Đánh giá sự chuyển biến về nhận thức

- Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” luôn được các cấp ủy Đảng, Chính quyền quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình thực tế địa phương, từ đó giúp cho Ban Chỉ đạo huyện, xã, thị trấn và Ban vận động khóm, ấp triển khai và tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng phong trào.

- Sau 20 năm thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” đã tạo chuyển biến sâu rộng, hiệu quả trên địa bàn, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần, tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

3. Phong trào xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến:

a) Xây dựng người tốt, việc tốt:

- Trên cơ sở 5 đức tính của con người Việt Nam được nêu trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Ban Chỉ đạo Huyện đã cụ thể hóa tiêu chí xây dựng “Người tốt, việc tốt” trong lĩnh vực xây dựng đời sống văn hóa như sau:

+ Đối với cán bộ: cần mẫn, tận tâm, có nhiều cống hiến, sáng kiến đem lại hiệu quả cao nhất.

+ Đối với cá nhân, tổ chức: có nhiều đóng góp cho xã hội trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị, như: làm từ thiện xã hội, chăm lo người nghèo, hộ chính sách, tham gia vận động khuyến học, khuyến tài, bảo vệ an ninh chính trị địa phương.

+ Đối với gia đình: đạt gia đình văn hóa liên tục từ 03 năm, 05 năm, 10 năm, 15 năm... thực sự tiêu biểu để mọi người học tập.

- Công tác bình xét tôn vinh người tốt, việc tốt: tổ chức bình xét từ Tổ Nhân dân tự quản lồng ghép trong bình xét gia đình văn hóa. Mỗi cấp sẽ tổ chức tôn vinh, biểu dương thông qua Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại ấp, khóm hoặc thông qua Hội nghị sơ, tổng kết họp mặt Ngày gia đình Việt Nam 28/6 hàng năm cấp xã, huyện. Hàng năm, UBND các cấp khen thưởng nhiều cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc.

b) Những mô hình hiệu quả và các điển hình tiên tiến:

- Xây dựng các mô hình gia đình: gia đình vượt khó nuôi dạy con cháu thành đạt; gia đình làm kinh tế giỏi; gia đình truyền thống nhiều thế hệ chung sống đảm bảo hòa thuận, tiến bộ, hạnh phúc, cá nhân tham gia đóng góp từ thiện xã hội; chăm lo người nghèo, làm cầu, đường, giúp đỡ các đối tượng bảo trợ xã hội, dòng họ tương trợ giúp nhau thành đạt....

- Các mô hình cộng đồng văn hóa: văn hóa nông thôn mới, xanh - sạch - đẹp, văn minh đô thị, văn hóa khu công nhân (ở các cụm công nghiệp), văn hóa giao thông...

4. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khóm, ấp văn hóa

- Xây dựng gia đình văn hóa:

+ Ý thức tự giác của gia đình: thể hiện qua tự nhận thức được ý nghĩa phong trào mà tự nguyện đăng ký, tự phong trong bình xét, tự hào khi được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, tự giác đóng góp cho cộng đồng, thể hiện tinh thần mình vì mọi người.

+ Công tác bình xét, công nhận và khen thưởng gia đình văn hóa tiêu biểu nhất thiết phải thực hiện đúng quy trình hướng dẫn, bình xét, bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, chính xác; công nhận và khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng gia đình đạt chuẩn (thể hiện qua biên bản họp xét của các cấp).

+ Đánh giá kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận gia đình văn hóa phải được nhân dân đồng tình, tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện và phấn đấu đạt chuẩn để được công nhận. Tuy nhiên, vẫn còn biểu hiện chạy theo thành tích ở một số địa phương trong bình xét gia đình văn hóa, tính đầu tranh, góp ý phê bình còn tình trạng nể nang, sợ va chạm, từ đó làm hạn chế chất lượng gia đình văn hóa.

- Xây dựng khóm, ấp văn hóa:

+ Thông qua công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục đã phát huy tốt vai trò tự quản và ý thức chủ động, tích cực của cộng đồng, được phản ánh qua sinh hoạt định kỳ hàng tháng, hàng quý của Tổ dân phòng (nay Tổ nhân dân tự quản) thông qua các hoạt động xây dựng các công trình phúc lợi xã hội tại địa phương, cơ sở.

+ Công tác bình xét, công nhận và khen thưởng khóm, ấp văn hóa được thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của tỉnh. Trước hết, phát huy tinh thần tự xét, tự chấm điểm của Ban vận động khóm, ấp. Sau đó có bước kiểm tra, phúc tra của cấp xã, huyện, tỉnh để kết luận, công nhận và khen thưởng.

Qua kiểm tra hầu hết các khóm, ấp đều thực hiện tốt các tiêu chuẩn do Ban Chỉ đạo tỉnh đề ra, xem tiêu chuẩn là thước đo để thúc đẩy thi đua xây dựng cộng đồng. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa: tỷ lệ hộ gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa hằng năm đạt trên 99%, số hộ đạt 03 tiêu chuẩn gia đình văn hóa mỗi năm đều trên 86% (chỉ tiêu Nghị Quyết đề ra là 85%/năm).

5. Phong trào xây dựng xã, thị trấn văn hóa

Nhằm mở rộng phong trào, từ năm 2004, tỉnh có chủ trương thực hiện phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa. UBND tỉnh ban hành tiêu chí, trình tự, thủ tục đăng ký, công nhận các đơn vị đạt chuẩn văn hóa. Đây là điều

kiện rất thuận lợi cho những năm qua về thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Phong trào xây dựng ấp, xã văn hóa nông thôn mới; khóm, thị trấn văn minh đô thị: hằng năm 100% khóm, ấp, xã, thị trấn đều đăng ký xây dựng ấp, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, khóm, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị. Trong đó:

+ Số khóm, ấp đạt chuẩn năm 2011 là 83,11%; các năm còn lại đạt trên 88% (chỉ tiêu giao 85%/năm).

+ Số xã đạt chuẩn năm 2011 là 03 xã, đến năm 2015 có 10 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đạt tỉ lệ 90,9%, đến năm 2020 có 100% xã đạt chuẩn. Riêng thị trấn Cái Tàu Hạ đạt chuẩn văn minh đô thị.

6. Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

- Phong trào này được triển khai thực hiện từ năm 2002 (theo Quyết định số 24/2001/QĐ-UB ngày 24/4/2001 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng tiêu chuẩn xây dựng công sở văn hóa). Trước đây gọi là phong trào xây dựng công sở văn hóa, nay đổi tên là đơn vị văn hóa theo Quyết định 22/2008/QĐ-UBND ngày 23/6/2008 của UBND tỉnh, mục đích là mở rộng phong trào không chỉ dừng lại ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước mà còn điều chỉnh, xây dựng cả đơn vị ngoài Nhà nước (doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã...).

- Việc bình xét, công nhận giao cho Liên đoàn Lao động phụ trách hướng dẫn, theo dõi. Cơ bản là bình xét tại cơ quan, đơn vị do Ban vận động của cơ quan, đơn vị đó tự xét, sau đó tổ chức phúc tra đề nghị công nhận và khen thưởng theo quy định Nhà nước.

- Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa: hằng năm có 100% cơ quan, đơn vị đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa. Tỷ lệ đạt chuẩn hằng năm từ 92% trở lên (chỉ tiêu giao 85%/năm).

- Xuất phát từ yêu cầu giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng quan hệ, ứng xử ngày càng văn minh, từ năm 2010 Tỉnh chủ trương thực hiện phong trào xây dựng chợ văn minh trên địa bàn toàn tỉnh với hơn 20 chợ các loại. Sau hơn 5 năm thực hiện có trên 20% chợ được công nhận đạt chuẩn văn minh, góp phần ổn định môi trường văn hóa nơi công cộng có nhiều phức tạp này.

- Chợ văn minh: từ năm 2011, Ban Chỉ đạo Huyện tiến hành triển khai thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng chợ văn minh đối với chợ loại I (chợ Cái Tàu Hạ) và chợ loại II (chợ Nha Môn). Từ năm 2014, triển khai thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng chợ văn minh đối với chợ loại III (gồm chợ Tân Phú và chợ Bình Tiên). Kết quả, UBND huyện công nhận chợ Nha Môn đạt chuẩn chợ văn minh (năm 2011-2015), chợ Tân Phú đạt chuẩn chợ văn minh (năm 2014-2015) và Bình Tiên đạt chuẩn chợ văn minh (năm 2015); chợ Cái Tàu Hạ được Ủy ban

nhân dân tỉnh công nhận chợ văn minh (năm 2011-2014), đến năm 2020 có 7 chợ đăng ký chợ văn minh, chợ văn hóa nông thôn mới đều đạt 7/7 chợ.

7. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”

Phong trào luyện tập thể dục thể thao phát triển rộng khắp, cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” ngày càng phát huy hiệu quả, có những tiến bộ rõ nét. Số người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên chiếm 40,13% tổng số dân; số hộ gia đình thể thao không ngừng tăng lên, nhất là trong khối cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, học sinh (có 38,85 % gia đình thể thao). Thể dục thể thao trong trường học đi vào nề nếp, đảm bảo chương trình giảng dạy nội khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác phối hợp liên tịch trong việc đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao ở các ngành ngày càng đồng bộ và có hiệu quả. Các giải thể thao cấp huyện và cơ sở được tổ chức liên tục, thu hút hàng ngàn lượt vận động viên tham gia. Phong trào góp phần hình thành các câu lạc bộ thể thao ở nhiều bộ môn như: bóng đá, bóng chuyền, quần vợt, cầu lông, bóng bàn, thể dục dưỡng sinh,... mở nhiều lớp bồi dưỡng năng khiếu thể thao đáp ứng; nhu cầu học tập, rèn luyện thân thể của nhân dân. Đặc biệt, công tác xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao được đẩy mạnh, huy động nguồn lực xã hội đóng góp xây dựng thiết chế thể thao, mở rộng sân chơi, bãi tập ở cơ sở ngày càng nhiều.

8. Phong trào học tập, lao động, sáng tạo

- Phong trào học tập, lao động, sáng tạo trong nhân dân ngày càng phát triển. Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng xã thường xuyên mở các lớp hướng nghiệp, đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, truyền đạt những kinh nghiệm mới trong chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh cho người dân, tạo sự chuyển biến tích cực bộ mặt nông thôn, góp phần thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Các xã, thị trấn chủ động phối hợp tổ chức xây dựng một số mô hình chăn nuôi, trồng trọt, bảo vệ môi trường có hiệu quả như: mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ lúa sang hoa màu; mô hình thu gom, tập trung bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật để xử lý, trục vớt lục bình trên kênh mương nội đồng để khai thông dòng chảy, làm sạch nguồn nước, phục vụ tưới tiêu nông nghiệp;... Trong mỗi gia đình hiếu học, gia đình văn hóa, các thành viên ý thức được việc học, học thường xuyên, học suốt đời nên sự gắn kết gia đình hiếu học với gia đình văn hóa đã góp phần rất lớn trong phong trào xây dựng xã hội học tập. Bên cạnh đó, phong trào còn được thể hiện trong việc nêu cao ý thức học tập, lao động vươn lên, vượt qua nghèo khó, ổn định cuộc sống và từng bước khá giả, làm giàu chính đáng ở mỗi người, mỗi hộ gia đình.

- Phong trào thi đua học tập, lao động, sáng tạo đã góp phần giải quyết việc làm, chăm lo cải thiện đời sống người lao động, nâng cao hiệu quả công tác của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

9. Thực hiện Quy ước khóm, ấp; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

- Thực hiện Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, UBND Huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát việc thực hiện Quy ước khóm ấp trên địa bàn. Qua đó, UBND huyện đã ký phê duyệt 77/77 Quy ước khóm, ấp trên địa bàn Huyện, đồng thời chỉ đạo lồng ghép sơ kết việc thực hiện Quy ước vào ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII); Kết luận số 51-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) và Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, đã từng bước định hướng cho các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, hạn chế nhiều tệ nạn mê tín dị đoan, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, phát huy và vận dụng tốt thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Đối với việc cưới: được Nhân dân tổ chức trang trọng, tiết kiệm, đúng quy định Luật hôn nhân và Gia đình, tuân thủ các điều kiện, nguyên tắc kết hôn, đơn giản hóa các thủ tục và tổ chức phù hợp với tập quán, truyền thống văn hóa của địa phương và hoàn cảnh mỗi gia đình. Tuy nhiên, do tập quán một số gia đình còn nhờ thầy xem tuổi, ngày giờ cử hành hôn lễ. Một vài trường hợp gia đình giàu có, cán bộ, đảng viên tổ chức linh đình, mời hàng ngàn người dự.

- Việc tang: được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm phù hợp với truyền thống, đạo lý của dân tộc, thời gian tổ chức lễ tang đúng quy định, các hủ tục lạc hậu trong việc tang cơ bản được xóa bỏ, không sử dụng loa đài hoạt động quá 22 giờ đêm và trước 6 giờ sáng; việc tổ chức ăn uống có xu hướng nhanh gọn, vệ sinh, tiết kiệm, đoàn kết giúp đỡ chí tình với tinh thần nghĩa tử là nghĩa tận. Song, cũng còn khá nhiều tập tục lạc hậu như: đạo tì múa lửa, đuổi quỹ, trừ ma, đốt vàng mã, thuê mướn thầy cúng tụng niệm thâu đêm suốt sáng. Nhân dân chưa quen với hỏa táng, điện táng.

- Lễ hội: các lễ hội thuộc cộng đồng dân cư như: cúng đình, đèn, miếu nơi thờ tự của tôn giáo diễn ra đúng quy định của pháp luật. Hầu hết các lễ hội đều được quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nhân dân chấp hành tốt về nội dung, hình thức, thời gian, quy mô tổ chức, đảm bảo trật tự, an toàn. Tín ngưỡng nhân dân ngày càng được nhà nước tôn trọng, bảo vệ, quan tâm giúp đỡ tạo điều kiện

để nhân dân tổ chức tốt các lễ hội nhằm góp phần giáo dục truyền thống và ca ngợi công đức các bậc hiền nhân.

10. Về xây dựng đời sống văn hóa, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao và thiết chế văn hóa

- Đẩy mạnh và tích cực phối hợp tham gia các phong trào ở địa phương cùng địa phương nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong phong trào “TĐĐKXDĐSVH” ở cơ sở: gia đình văn hóa, ấp, khóm văn hóa, xây dựng thị trấn văn minh đô thị, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới... Đăng ký quản lý, xây dựng tuyến đường văn minh - mỹ quan đô thị, “Sáng - xanh - sạch - đẹp” gương mẫu vận động thực hiện và đấu tranh xóa bỏ các hành vi không có văn hóa, không phù hợp với nếp sống văn minh, góp phần xây dựng con người Châu Thành trong giai đoạn mới: văn minh - lịch sự - nhân ái - nghĩa tình. Đến cuối năm 2019 đạt được:

+ Gia đình văn hóa: toàn huyện có 35.975/38.484 hộ đạt 03 tiêu chuẩn gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 93, 42% (chỉ tiêu giao 89%).

+Ấp văn hóa nông thôn mới, khóm văn minh đô thị: tổng số có 77/77 khóm, ấp đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 100 %.

+Đơn vị văn hóa: 101/105 đạt 96,19%.

+Xã văn hóa nông thôn mới: có 11/11 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới năm 2018 tỷ lệ 100%.

+Thị trấn văn minh đô thị: có 01/01 thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, tỷ lệ 100%.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được huyện thường xuyên quan tâm đầu tư, tổ chức thi đấu, giao lưu, tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, biểu diễn nhân dịp lễ, tết, các ngày kỷ niệm mừng Đảng, mừng Xuân... tạo khí thế vui tươi, phấn khởi. Có 12 câu lạc bộ văn nghệ cấp xã, 01 câu lạc bộ văn nghệ cấp huyện.

- Cơ sở vật chất văn hóa đầu tư nhà Văn hóa - Thể thao kết hợp nơi làm việc của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Huyện (vốn đầu tư 8,3 tỷ đồng chi từ nguồn ngân sách huyện). Huyện cũng đang tiếp tục điều chỉnh mở rộng quy mô khu Văn hóa - Thể thao. Vận động xã hội hóa 01 sân quần vợt tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện do tư nhân đầu tư và hồ bơi bê tông cốt thép do tỉnh đầu tư tại xã An Khánh đã đưa vào hoạt động. Ngoài ra, các xã, thị trấn tận dụng đất công đầu tư chỉnh trang một số sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông từ ngân sách địa phương và xã hội hóa. Công tác xã hội hoá luôn được quan tâm thực hiện, hàng năm một số giải thể thao luôn được các mạnh thường quân tài trợ về kinh phí giải thưởng như giải cờ tướng, giải cờ vua, giải bóng đá, giải đua xuồng... đã vận động được 400 triệu đồng. Ngoài ra, huyện còn nhận tài trợ 01 công trình sân quần vợt do doanh nghiệp đầu tư vào năm 2015, tại sân Trung

tâm Văn hóa - Thể thao huyện, công trình trị giá 767 triệu đồng; kêu gọi tư nhân đầu tư và khai thác 01 sân bóng đá 7 người (03 sân 5 người) tại Trung tâm.

- Về xây dựng và hoạt động của thiết chế văn hóa:

+ Các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên được tổ chức; các thiết chế văn hoá được quan tâm đầu tư xây dựng; việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ngày càng tiến bộ, tình làng nghĩa xóm được củng cố; các hủ tục lạc hậu dần được loại bỏ; công tác xây dựng cảnh quan môi trường được Khang trang xanh - sạch - đẹp. Hiện nay, huyện có 01 nhà văn hoá đa năng, 09 điểm Bưu điện văn hoá xã, 23 phòng đọc sách, xây dựng đưa vào hoạt động, 11/11 Trung tâm văn hóa - Học tập cộng đồng. Có hơn 50 Nhà văn hóa - Khu thể thao ấp, liên ấp được xây dựng, nâng cấp đưa vào hoạt động; 03 di tích lịch sử văn hóa quốc gia là đình Phú Hựu, đình Tân Phú Trung và đình Tân Nhuận Đông, 02 di tích cấp tỉnh là Nhà bia lưu niệm căn cứ Tỉnh ủy Vĩnh Long ở vùng chữ V, xã Hòa Tân và bia Phòng tuyến Cái Tàu Hạ.

+ Về lĩnh vực thể thao: trên địa bàn huyện quản lý 01 nhà văn hóa thể thao, 06 hồ bơi, 01 sân bóng đá 11 người, 02 sân bóng đá 7 người, 07 sân bóng đá 5 người, 24 sân bóng chuyên, 02 sân quần vợt, 03 sân cầu lông, 05 phòng tập thể dục thể thao và các điểm tập ở khu công viên, sân cơ quan, trường học... được sử dụng cho người dân tập thể dục, thể thao rèn luyện sức khỏe.

+ Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục xây dựng nhân cách, hoàn thiện nhân cách, xây dựng con người có thể giới quan khoa học, luôn hướng tới Chân - Thiện - Mỹ nhằm giáo dục, giữ vững truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và chăm lo giáo dục luôn đấu tranh với thói hư tật xấu, văn hóa lạc hậu đồi trụy sống buông thả, thực dụng, thờ ơ, lãnh cảm, mắc các tệ nạn xã hội đạo đức xuống cấp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung, nguyên nhân

1.1 Thuận lợi

- Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” luôn được các cấp ủy Đảng, Chính quyền quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình thực tế địa phương, từ đó giúp cho Ban Chỉ đạo huyện, Ban công tác xã, thị trấn và Ban vận động xóm, ấp triển khai và tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng phong trào.

- Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tiếp tục duy trì và nâng dần về chất lượng. Công tác tuyên truyền, vận động được các ngành, đoàn thể thường xuyên quan tâm; công tác tổ chức được củng cố kịp thời; công tác kiểm tra, hướng dẫn được thực hiện thường xuyên; nghiêm túc trong xây dựng và chấm điểm các

danh hiệu; mạnh dạn chỉ ra những tồn tại hạn chế trong công tác chỉ đạo, quản lý và thực hiện phong trào ở các cấp.

- Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” thực sự là sự nghiệp của toàn dân, thể hiện qua việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, qua vận động xã hội hóa sức dân đóng góp cho nhiều công trình phúc lợi địa phương, cho ngày vì người nghèo, cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội. Phong trào đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội của mỗi địa phương, là cơ sở vững chắc góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Huyện.

*** Nguyên nhân**

- Những kết quả trên bắt nguồn từ sự nỗ lực của các thành viên BCD huyện, xã, thị trấn, Ban vận động khóm, ấp dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo điều hành của các cấp Chính quyền và sự chỉ đạo, hướng dẫn của BCD XDĐSVH Tỉnh.

- Có sự phối hợp đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào.

- Nội dung phong trào đã đáp ứng được nguyện vọng và nhu cầu thiết yếu của người dân nên nhận được sự đồng tình hưởng ứng của Nhân dân.

2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

- Một số Ban công tác xã, thị trấn chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên nên còn đùn đẩy trách nhiệm, chưa duy trì hội họp định kỳ, thiếu quan tâm kiểm tra, đôn đốc. Một số thành viên Ban công tác chưa phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc hỗ trợ Ban vận động khóm, ấp trong công tác phúc tra, chấm điểm hằng năm. Sự phối hợp giữa các thành viên Ban công tác trong quá trình triển khai thực hiện phong trào đôi lúc chưa chặt chẽ, thiếu thường xuyên và đồng bộ trong việc chỉ đạo, hướng dẫn Ban vận động đề ra giải pháp thiết thực, khả thi để nâng cao chất lượng phong trào.

- Chất lượng phong trào nhìn chung vẫn bền vững, ổn định, tuy nhiên có nơi số liệu phong trào chưa được cập nhật đầy đủ, chính xác nên phản ánh độ tin cậy còn thấp. Trong bình xét gia đình văn hóa, việc đóng góp trong nội bộ nhân dân và đóng góp cho chính quyền còn hạn chế, đôi lúc còn nể nang, ngại va chạm, sợ mất lòng.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số ít nhân dân còn hạn chế, mức xử phạt theo quy định pháp luật chưa đủ sức răn đe, tình hình tội phạm diễn biến phức tạp với thủ đoạn ngày càng tinh vi... Đáng chú ý độ tuổi phạm tội ngày càng trẻ hóa hoặc các đối tượng lợi dụng trẻ em phục vụ cho hành vi phạm tội.

- Một bộ phận Nhân dân chưa có ý thức vươn lên xây dựng gia đình văn hóa, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ sự trợ giúp của Nhà nước.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo ở một vài đơn vị thiếu kịp thời. Công tác lưu giữ, ghi chép hồ sơ sổ sách tuy được cải thiện nhưng vẫn chưa đảm bảo đúng quy định.

*** Nguyên nhân hạn chế:**

- Thành viên Ban Chỉ đạo huyện, Ban công tác xã, thị trấn, Ban vận động khóm, ấp thay đổi thường xuyên, kiêm nhiệm nhiều việc nên công tác tham mưu chậm, chưa sâu, sát; công tác lưu giữ quản lý hồ sơ, sổ sách chưa chặt chẽ.

- Thiếu sự phối hợp đồng bộ trong công tác triển khai, tổ chức và quản lý phong trào, nhất là đối với các cơ quan, đơn vị Thường trực Ban Công tác cấp xã, thị trấn.

2. Bài học kinh nghiệm

Qua 20 năm thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” giai đoạn 2000-2020 có thể rút ra một số kinh nghiệm để thực hiện tốt phong trào trong thời gian tới, đó là:

- Phát huy sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp là nhân tố quyết định cho sự thành công của phong trào. Nơi nào có sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền thì phong trào nói đó phát triển mạnh và ngược lại.

- Ban Chỉ đạo, Ban công tác, Ban vận động được kiện toàn củng cố; các ngành, thành viên thường xuyên trao đổi thông tin phản ánh tình hình kịp thời với Thường trực Ban Chỉ đạo; thường xuyên tổ chức họp đánh giá rút kinh nghiệm, mạnh dạn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm trong tổ chức thực hiện... nâng cao hiệu quả hoạt động của phong trào theo hướng chất lượng, bền vững.

- Việc tổ chức bình xét gia đình văn hóa phải thật sự dân chủ, khách quan, công bằng không nể nang, kết quả phản ánh đúng thực tế... thì chất lượng gia đình văn hóa mới được nâng lên.

- Tổ Nhân dân tự quản có vai trò rất quan trọng vừa quản lý trật tự xã hội vừa trực tiếp quản lý phong trào, nhất là trong công tác phát động đăng ký đầu năm và bình xét gia đình văn hóa vào cuối năm. Vì vậy, phải thường xuyên củng cố, kiện toàn Tổ Nhân dân tự quản; tập huấn kỹ năng tổ chức bình xét gia đình văn hóa; ghi chép, quản lý hồ sơ, sổ theo dõi gia đình văn hóa để danh hiệu gia đình văn hóa đạt chuẩn hằng năm được nâng dần về chất lượng.

- Để đánh giá được kết quả thực chất phong trào đòi hỏi phải làm tốt công tác quản lý phong trào, nhất là đối với các hồ sơ, sổ sách phải ghi chép đầy đủ, quản lý cẩn thận; việc thống kê và báo cáo số liệu phải thường xuyên cập nhật, chính xác và có sự thống nhất giữa các số liệu....

- Hoạt động Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” phải thường xuyên lồng ghép với các cuộc vận động, các phong trào cách mạng khác như: phát huy dân chủ cơ sở, khuyến học khuyến tài, ngày vì người nghèo, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác phòng chống bạo lực gia đình, chiến lược bình đẳng

giới, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.... để tạo sức mạnh tổng hợp đem lại hiệu quả thiết thực.

Phần II

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA” GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Trong 5 năm tới Huyện tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động của Huyện uỷ về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XI) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, trọng tâm là tập trung thực hiện có hiệu quả Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn thực chất về văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, góp phần xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống tốt đẹp và đời sống văn hoá, phong phú, lành mạnh trong xã hội, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá, bài trừ các loại văn hoá phẩm phản động, độc hại và sự xâm lăng văn hóa của các thế lực thù địch. Đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong các hoạt động văn hoá, kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng góp phần xây dựng môi trường văn hóa, lành mạnh, an toàn, văn minh.

2. Chỉ tiêu phấn đấu

-Phấn đấu đến năm 2025 huyện và xã, thị trấn hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sau:

- 100% hộ đăng ký Gia đình văn hóa.
- 90% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hoá. Trong đó chất lượng Gia đình văn hóa phải được nâng lên.
- 90% xóm, ấp được công nhận và giữ vững xóm, ấp văn hóa. Trong đó chất lượng Khu dân cư văn hóa phải được nâng lên.
- 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa.
- Số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên đạt 37%; số hộ gia đình thể thao đạt 28%.
- 100 % Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

- 100% người dân được tuyên truyền, phổ biến pháp luật và khoa học - kỹ thuật.

- 60% người dân ở cơ sở tham gia thường xuyên vào các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo, Ban công tác, Ban vận động các cấp.

1.2. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn làm tốt công tác tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên và toàn dân về các nội dung thực hiện vệ sinh môi trường nơi công cộng, công sở và gia đình; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với truyền thống địa phương; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng tạo dư luận xã hội rộng rãi nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và vệ sinh môi trường.

1.3. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác cấp xã đẩy mạnh nâng cao chất lượng phong trào “TĐĐKXDĐSVH”.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Chỉ đạo, hướng dẫn Ban công tác các xã, thị trấn tổng kết 20 năm Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” giai đoạn 2000 - 2020, tiến tới tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm phong trào cấp huyện.

2.2. Triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030.

2.3. Báo cáo tổng kết 10 năm việc thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020” và báo cáo sơ kết 7 năm thực hiện Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013- 2020, định hướng đến năm 2030”.

2.4. Hướng dẫn, kiểm tra rà soát các thiết chế văn hóa, thể thao tại các xã điểm xây dựng nông thôn mới năm 2020, giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn Huyện.

2.5. Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ triển khai công tác phong trào cho đội ngũ làm công tác Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trên địa bàn Huyện.

2.6. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch, chương trình, cập nhật thông tin, chuẩn bị sơ kết năm triển khai thực hiện Phong trào.

2.7. Kịp thời triển khai các văn bản quản lý về Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” của Ban Chỉ đạo các cấp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra, đề nghị các cấp, các ngành và các xã quan tâm thực hiện một số biện pháp sau:

- Tập trung triển khai có hiệu quả Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trên cơ sở bổ sung nội dung, tiêu chí thực hiện góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; nâng cao hiệu quả cuộc vận động “ Ngày vì người nghèo” gắn với việc huy động mọi nguồn lực nhằm bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo người nghèo.

- Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND tỉnh về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội nhất là tập trung vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân không rải tiền thật, rắc vàng mã trên đường đưa tang.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa; khóm, ấp, Tổ Nhân dân tự quản đi vào chiều sâu, chất lượng; nâng cao nhận thức và ý thức tự nguyện, tự giác của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa; ý thức trách nhiệm của người dân và năng lực tự quản cộng đồng ở khu dân cư trong quá trình xây dựng, giữ vững danh hiệu khóm, ấp văn hóa.

- Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo chất lượng, không chạy theo số lượng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu nhà nước giao, thực hiện tốt nếp sống văn minh đô thị, văn hóa công sở.

- Xây dựng và phát động phong trào “ Người tốt, việc tốt” gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng con người có đủ phẩm chất về tư tưởng, đạo đức, lối sống và nhân cách văn hóa, đáp ứng yêu cầu từng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước các hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, nhằm ngăn chặn và đẩy lùi các loại văn hóa phẩm phản động, độc hại, các hoạt động văn hóa thiếu lành mạnh trên địa bàn huyện.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương:

- Đề nghị Trung ương xem xét đưa tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Cơ quan -

Đơn vị - Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” bổ sung vào Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Đối với Tỉnh:

- Đề nghị UBND Tỉnh xem xét, quan tâm đào tạo, quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở, hiện nay đội ngũ công chức văn hóa - xã hội xã, thị trấn kiêm nhiệm quá nhiều việc.

- Đề nghị BCD Tỉnh thường xuyên mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho BCD cấp huyện và được tham quan học tập kinh nghiệm ở các tỉnh bạn để vận dụng vào địa phương mình nhằm nâng cao chất lượng phong trào.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Châu Thành giai đoạn 2000 - 2020./.

Nơi nhận:

- Sở VH TT & DL Tỉnh;
- CT, các PCT. UBND Huyện;
- Thành viên BCD Huyện;
- BCD xã, thị trấn;
- LĐVP, các CNVC, QTM;
- Lưu: VT.

**TM. BCD XDĐSVH
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đỗ Nhật Định**